

.....  
**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

**1. Kiến thức**

- Học sinh nắm được nét chính của Lịch sử Việt Nam từ 1954 đến 2000

**2. Kỹ năng**

- Rèn luyện kỹ năng nhận diện, tái hiện, phân tích, sự kiện, hiện tượng lịch sử và biết liên hệ thực tế.

**II. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA:**

+ Trắc nghiệm

+ Số câu hỏi: 40 câu với các mức độ (Biết, hiểu, vận dụng, vận dụng cao)

**MA TRẬN ĐỀ ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ CUỐI HỌC KÌ II  
MÔN: LỊCH SỬ LỚP 12 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 50 PHÚT**

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức				<b>Tổng Số CH TN</b>	% tổng
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao		
			Số CH	Số CH	Số CH	Số CH		
1	Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1975	<b>Bài 21.</b> Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mĩ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 - 1965)	02	02	01		5	
		<b>Bài 22.</b> Hai miền đất nước trực tiếp chiến đấu chống đế quốc Mĩ xâm lược. Miền Bắc vừa chiến đấu vừa sản xuất (1965 - 1973)	02	01	01	01	5	
		<b>Bài 23:</b> Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội ở miền Bắc, giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973 - 1975)	04	04	03	01	12	
2	Việt Nam từ năm 1975 đến năm 2000	<b>Bài 24:</b> Việt Nam trong năm đầu sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước năm 1975.	02	02	01	01	6	
		<b>Bài 25:</b> Xây dựng CNXH và đấu tranh bảo vệ Tổ quốc (1976-1986)	02	01	01		4	
		<b>Bài 26:</b> Đất nước trên đường đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội (1986-2000)	04	02	01	01	8	
	<b>Tổng</b>		<b>16</b>	<b>12</b>	<b>08</b>	<b>04</b>	<b>40</b>	<b>100</b>
	<b>Tỉ lệ %</b>		<b>40</b>	<b>30</b>	<b>20</b>	<b>10</b>	<b>100</b>	<b>100</b>
	<b>Tỉ lệ chung%</b>		<b>70</b>		<b>30</b>			<b>100</b>

**Lưu ý:** Các câu hỏi ở cấp độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng là các câu hỏi TNKQ 4 lựa chọn, trong đó có duy nhất 1 lựa chọn đúng.